|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **TỈNH QUẢNG BÌNH**  Số: /NQ-HĐND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Quảng Bình, ngày tháng năm 2025* |

DỰ THẢO (L2)

**NGHỊ QUYẾT**

**Danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu dự án đầu tư có sử dụng đất**

**trên địa bàn tỉnh Quảng Bình (đợt 2 năm 2025) và điều chỉnh Nghị quyết danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Quảng Bình (đợt 1 năm 2025) đã được HĐND tỉnh phê duyệt tại Nghị quyết số 247/NQ-HĐND ngày 25/4/2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

**KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 22**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ**Luật Đấu thầu ngày 23/6/2023;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024;*

*Căn cứ Nghị định số 23/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án thuộc trường hợp phải tổ chức đấu thầu theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực;*

*Căn cứ Nghị định số 102/2024/ND-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của**Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 115/2024/ND-CP ngày 16/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất;*

*Căn cứ Nghị quyết số 86/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định các tiêu chí đế quyết định thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;*

*Căn cứ Nghị quyết số 247/NQ-HĐND ngày 25/4/2025 của HĐND tỉnh phê duyệt danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Quảng Bình (đợt 1 năm 2025);*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết Danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Quảng Bình (đợt 2 năm 2025) và điều chỉnh Nghị quyết danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Quảng Bình (đợt 1 năm 2025) đã được HĐND tỉnh phê duyệt tại Nghị quyết số 247/NQ-HĐND ngày 25/4/2025; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Nghị quyết này Danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Quảng Bình (đợt 2 năm 2025).

*(Chi tiết có Phụ lục kèm theo)*

**Điều 2:** Phê duyệt điều chỉnh Nghị quyết danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Quảng Bình (đợt 1 năm 2025) đã được HĐND tỉnh phê duyệt tại Nghị quyết số 247/NQ-HĐND ngày 25/4/2025:

Địa điểm thực hiện dự án Khu đô thị hỗn hợp phía Tây sông Lệ Kỳ: thị trấn Quán Hàu và xã Vĩnh Ninh, huyện Quảng Ninh; xã Đức Ninh, thành phố Đồng Hới.

**Điều 3. Tổ chức thực hiện**

Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình khóa XVIII, kỳ họp thứ 22 thông qua ngày …./...../2025 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận*:**  - Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;  - Các Bộ: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường;  - Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;  - Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;  - Ban Thường vụ Tỉnh ủy;  - Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;  - TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;  - Các Ban của HĐND tỉnh;  - Các tổ đại biểu HĐND tỉnh;  - Các đại biểu HĐND tỉnh khoá …;  - Văn phòng: Tỉnh ủy, ĐĐBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;  - Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;  - Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN các huyện, thị xã, thành phố;  - Báo Quảng Bình;  - Đài PT-TH QB;  - Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;  - VP: LĐ và các CV;  - Lưu: VT, … | **CHỦ TỊCH** |

**Phụ lục: Danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Quảng Bình (đợt 2 năm 2025)**

*(Kèm theo Nghị quyết số …/NQ-HĐND ngày …/…/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh)*

| **TT** | **Danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu dự án đầu tư có sử dụng đất** | **Địa điểm** | **Diện tích (ha)** | **Dự kiến kế hoạch, tiến độ tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư** | **Căn cứ pháp lý** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|
| **A** | **Dự án khu đô thị, khu dân cư nông thôn** **(quy định tại điểm a khoản 1 Điều 126 của Luật Đất đai 2024)** | | | | | |
| 1 | Khu dân cư nông thôn ven sông Nhật Lệ | Xã Võ Ninh, huyện Quảng Ninh | 33,3 | 2025 – 2026 | 1) Dự án thực hiện tại khu vực nông thôn, đáp ứng tiêu chí khu dân cư nông thôn.  (2) Hiện trạng khu đất: đất nuôi trồng thủy sản, đất trồng lúa, đất trồng cây hàng năm, đất nghĩa địa, đất giao thông.  (3) Phù hợp quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Quảng Ninh được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1281/QĐ-UBND ngày 10/5/2021; Quy hoạch phân khu khu vực phụ cận phía Tây Bắc Đô thị Dinh Mười, tỷ lệ 1/2000 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3851/QĐ-UBND ngày 29/12/2023.  (4) Thuộc Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2025 – 2030 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1189/QĐ-UBND ngày 17/4/2025. |
| 2 | Khu dân cư nông thôn Võ Ninh 3 | Xã Võ Ninh, huyện Quảng Ninh | 9,92 | 2025 – 2026 | (1) Dự án thực hiện tại khu vực nông thôn, đáp ứng tiêu chí khu dân cư nông thôn.  (2) Hiện trạng khu đất: đất trồng lúa, đất giao thông, đất xây dựng cơ sở thể dục thể thao, đất trồng cây hàng năm, đất nuôi trồng thủy sản;  (3) Phù hợp quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Quảng Ninh được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1281/QĐ-UBND ngày 10/5/2021; Quy hoạch phân khu khu vực phụ cận phía Tây Bắc Đô thị Dinh Mười, tỷ lệ 1/2000 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3851/QĐ-UBND ngày 29/12/2023.  (4) Thuộc Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2025 – 2030 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1189/QĐ-UBND ngày 17/4/2025. |
| 3 | Khu đô thị Bình Minh 1 | xã Bảo Ninh, thành phố Đồng Hới | 44,47 | 2025 – 2026 | (1) Dự án có quy mô > 20ha, đáp ứng tiêu chí khu đô thị;  (2) Hiện trạng khu đất: đất rừng sản xuất, đất thương mại dịch vụ;  (3) Phù hợp Quy hoạch phân khu xã Bảo Ninh, thành phố Đồng Hới, tỷ lệ 1/2.000 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2719/QĐ-UBND ngày 25/9/2024;  (4) Thuộc Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2025 – 2030 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1189/QĐ-UBND ngày 17/4/2025. |
| 4 | Khu đô thị Bình Minh 2 | xã Bảo Ninh, thành phố Đồng Hới | 24,92 | 2025 – 2026 | (1) Dự án có quy mô > 20ha, đáp ứng tiêu chí khu đô thị;  (2) Hiện trạng khu đất: đất rừng sản xuất.  (3) Phù hợp Quy hoạch phân khu xã Bảo Ninh, thành phố Đồng Hới, tỷ lệ 1/2.000 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2719/QĐ-UBND ngày 25/9/2024;  (4) Thuộc Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2025 – 2030 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1189/QĐ-UBND ngày 17/4/2025. |
| 5 | Khu vực dân cư nông thôn Bảo Ninh Xanh | xã Bảo Ninh, thành phố Đồng Hới | 12,84 | 2025 – 2026 | (1) Dự án thực hiện tại địa bàn xã Bảo Ninh, đáp ứng tiêu chí khu dân cư nông thôn;  (2) Hiện trạng khu đất: đất rừng sản xuất, đất giao thông, đất trồng cây lâu năm, đất trồng cây hàng năm, đất chưa sử dụng;  (3) Phù hợp Quy hoạch phân khu xã Bảo Ninh, thành phố Đồng Hới, tỷ lệ 1/2.000 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2719/QĐ-UBND ngày 25/9/2024;  (4) Thuộc Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2025 – 2030 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1189/QĐ-UBND ngày 17/4/2025. |
| 6 | Khu dân cư nông thôn phía Bắc Quốc lộ 12A, xã Liên Trường, huyện Quảng Trạch | Xã Liên Trường, huyện Quảng Trạch | 7,4 | 2025 – 2026 | (1) Dự án thực hiện tại khu vực nông thôn, đáp ứng tiêu chí khu dân cư nông thôn.  (2) Hiện trạng khu đất: đất trồng lúa, đất thủy lợi, đất ở tại nông thôn, đất trồng cây lâu năm, đất trồng cây hàng năm, đất nuôi trồng thủy sản.  (3) Phù hợp quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Quảng Trạch được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1283/QĐ-UBND ngày 10/5/2021; Quy hoạch chi tiết khu Đồng Lối Rò, Ổ Đĩa, Cây Mưng phía Bắc Quốc lộ 12A, xã Quảng Liên, huyện Quảng Trạch, tỷ lệ 1/500 được UBND huyện Quảng Trạch phê duyệt tại Quyết định số 2437/QĐ-UBND ngày 24/10/2019.  (4) Thuộc Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2025 - 2030 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1189/QĐ-UBND ngày 17/4/2025. |
| **B** | **Dự án thuộc trường hợp phải tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực (theo điểm b khoản 1 Điều 126 Luật Đất đai 2024)** | | | | |
| **I** | **Khu thể thao** | | | | | |
| 1 | Khu thể thao tổng hợp Tuấn Hòa | Phường Quảng Phong, thị xã Ba Đồn | 0,55 | 2025-2026 | 1) Hiện trạng khu đất: đất chuyên trồng lúa do hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng; đất do Nhà nước thu hồi theo quy định của pháp luật đất đai chưa giao, chưa cho thuê, đất giao thông, đất thuỷ lợi do UBND phường quản lý.  (2) Phù hợp điều chỉnh Quy hoạch phân khu phường Quảng Phong, thị xã Ba Đồn đã được phê duyệt tại Quyết định số 1167/QĐ-UBND ngày 15/4/2020 của UBND tỉnh, Đồ án Quy hoạch chi tiết khu nhà ở thương mại tại phường Quảng Phong, thị xã Ba Đồn, tỷ lệ 1/500 đã được phê duyệt tại Quyết định số 2299/QĐ-UBND 28/6/2017. |